

Số: /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung của ngành Công Thương áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia (hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 6050/2026/VBHN-NĐ-BTP);

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 2140/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện 18 thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoá chất, vật liệu nổ công nghiệp và vận chuyển hàng hoá nguy hiểm loại 5, loại 8 thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 193/TTr-SCT ngày 29 tháng 8 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 18 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung của ngành Công Thương áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (có Danh mục thủ tục hành chính kèm theo).

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2027.

2. Bãi bỏ nội dung công bố đối với 05 thủ tục hành chính cấp tỉnh lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ tại Mục I Phần A (Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung) ban hành kèm theo Quyết định số 1727/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ của ngành Công Thương áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, gồm các thủ tục hành chính có mã số: 2.000578, 1.013049, 1.013050, 2.001575 và 1.003698.

3. Bãi bỏ nội dung công bố đối với 10 thủ tục hành chính cấp tỉnh lĩnh vực Hoá chất tại Mục II Phần A (Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung) ban hành kèm theo Quyết định số 1727/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ của ngành Công Thương áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, gồm các thủ tục hành chính có mã số: 1.014700, 1.014701, 1.014702, 1.014703, 1.014707, 1.014708, 1.014709, 1.014711, 1.014712 và 1.014713.

4. Bãi bỏ nội dung công bố đối với 03 thủ tục hành chính cấp tỉnh lĩnh vực Vận chuyển hàng hóa nguy hiểm tại Mục III Phần A (Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung) ban hành kèm theo Quyết định số 1727/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ của ngành Công Thương áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, gồm các thủ tục hành chính có mã số: 1.013340, 1.013350 và 1.013351.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Công Dịch vụ công Quốc gia;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, PVHCC, BN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đỗ Anh Tuấn

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG
ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố TTHC
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
*	TTHC CẤP TỈNH					
I	Lĩnh vực: Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ					
1	2.000578	Cấp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu nổ công nghiệp	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Không quy định	- Quyết định số 2140/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện 18 thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoá chất, vật liệu nổ công nghiệp và vận chuyển hàng hoá nguy hiểm loại 5, loại 8 thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 1213/QĐ-BCT ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố TTHC
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
2	1.013049	Đăng ký mới để nghiên cứu, phát triển, thử nghiệm sản phẩm vật liệu nổ công nghiệp	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Không quy định	- Quyết định số 2140/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện 18 thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoá chất, vật liệu nổ công nghiệp và vận chuyển hàng hoá nguy hiểm loại 5, loại 8 thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 1213/QĐ-BCT ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố TTHC
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
3	1.013050	Đăng ký bổ sung đề nghiên cứu, phát triển, thử nghiệm sản phẩm vật liệu nổ công nghiệp	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Không quy định	- Quyết định số 2140/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện 18 thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoá chất, vật liệu nổ công nghiệp và vận chuyển hàng hoá nguy hiểm loại 5, loại 8 thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 1213/QĐ-BCT ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố TTHC
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
4	2.001575	Cấp giấy phép kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Không quy định	- Quyết định số 2140/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện 18 thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoá chất, vật liệu nổ công nghiệp và vận chuyển hàng hoá nguy hiểm loại 5, loại 8 thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 1213/QĐ-BCT ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố TTHC
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
5	1.003698	Cấp lại giấy phép kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Không quy định	- Quyết định số 2140/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện 18 thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoá chất, vật liệu nổ công nghiệp và vận chuyển hàng hoá nguy hiểm loại 5, loại 8 thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 1213/QĐ-BCT ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
II	Lĩnh vực: Hóa chất					

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố TTHC
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
6	1.014700	Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Theo quy định về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 2140/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện 18 thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoá chất, vật liệu nổ công nghiệp và vận chuyển hàng hoá nguy hiểm loại 5, loại 8 thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 1213/QĐ-BCT ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố TTHC
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
7	1.014701	Cấp lại Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Theo quy định về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 2140/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện 18 thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoá chất, vật liệu nổ công nghiệp và vận chuyển hàng hoá nguy hiểm loại 5, loại 8 thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 1213/QĐ-BCT ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố TTHC
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
8	1.014702	Cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Theo quy định về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 2140/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện 18 thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoá chất, vật liệu nổ công nghiệp và vận chuyển hàng hoá nguy hiểm loại 5, loại 8 thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 1213/QĐ-BCT ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố TTHC
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
9	1.014703	Cấp gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 2140/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện 18 thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoá chất, vật liệu nổ công nghiệp và vận chuyển hàng hoá nguy hiểm loại 5, loại 8 thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 1213/QĐ-BCT ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố TTHC
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
10	1.014707	Cấp Giấy phép nhập khẩu hóa chất cấm	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 2140/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện 18 thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoá chất, vật liệu nổ công nghiệp và vận chuyển hàng hoá nguy hiểm loại 5, loại 8 thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 1213/QĐ-BCT ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
11	1.014708	Cấp lại Giấy phép nhập khẩu hóa chất cấm	03 ngày làm việc kể từ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục	Theo quy định của pháp	- Quyết định số 2140/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố TTHC
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
			ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	vụ hành chính công tỉnh/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	luật về phí, lệ phí hiện hành	quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện 18 thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoá chất, vật liệu nổ công nghiệp và vận chuyển hàng hoá nguy hiểm loại 5, loại 8 thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 1213/QĐ-BCT ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
12	1.014709	Cấp điều chỉnh Giấy phép nhập khẩu hóa chất cấm	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ	- Quyết định số 2140/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện 18 thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoá

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố TTHC
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				- Gửi dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	phí hiện hành	chất, vật liệu nổ công nghiệp và vận chuyển hàng hoá nguy hiểm loại 5, loại 8 thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 1213/QĐ-BCT ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
13	1.014711	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc Bộ Công Thương quản lý (Phân cấp về cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	- Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương đặt trụ sở chính: 10 ngày làm việc kể từ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 2140/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện 18 thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoá chất, vật liệu nổ công nghiệp và vận chuyển hàng hoá nguy hiểm loại 5, loại 8 thuộc thẩm quyền

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố TTHC
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
			ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn		giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 1213/QĐ-BCT ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
14	1.014712	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc Bộ Công Thương quản lý (Phân cấp về cho Ủy ban nhân dân cấp Tỉnh)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 2140/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện 18 thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoá chất, vật liệu nổ công nghiệp và vận chuyển hàng hoá nguy hiểm loại 5, loại 8 thuộc thẩm quyền

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố TTHC
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn		giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 1213/QĐ-BCT ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
15	1.014713	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc Bộ Công Thương quản lý (phân cấp về Ủy ban nhân dân tỉnh)	- Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương đặt trụ sở chính: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 2140/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện 18 thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoá chất, vật liệu nổ công nghiệp và vận chuyển hàng hoá nguy hiểm loại 5, loại 8 thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố TTHC
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
			- Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			- Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 1213/QĐ-BCT ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
III	Lĩnh vực: Vận chuyển hàng hóa nguy hiểm					
16	1.013340	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 5, loại 8	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 2140/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện 18 thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoá chất, vật liệu nổ công nghiệp và vận chuyển hàng hoá nguy hiểm loại 5, loại 8 thuộc thẩm quyền

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố TTHC
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 1213/QĐ-BCT ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
17	1.013350	Cấp điều chỉnh Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 5, loại 8	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 2140/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện 18 thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoá chất, vật liệu nổ công nghiệp và vận chuyển hàng hoá nguy hiểm loại 5, loại 8 thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố TTHC
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						- Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 1213/QĐ-BCT ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
18	1.013351	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 5, loại 8	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 2140/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện 18 thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoá chất, vật liệu nổ công nghiệp và vận chuyển hàng hoá nguy hiểm loại 5, loại 8 thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 1213/QĐ-

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố TTHC
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>
						BCT ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.